TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỎ CÀY NAM** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 77/2021/QĐST – HNGĐ	*Mỏ Cày Nam, ngày 13 tháng 4 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY NAM

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 59/2021/TLST – VDS, ngày 24 tháng 02 năm 2021, về việc: "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Anh Huỳnh Phước Đ, sinh năm 1989; Địa chỉ cư trú: khu phố A, thị trấn M, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chị Lê Thị S, sinh năm 1990; Địa chỉ cư trú: 187/5 ấp Q, xã Q1, huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành cùng ngày 05 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, các đương sự đã thống nhất thuận tình ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc nuôi con khi ly hôn.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07(Bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoàn giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Huỳnh Phước Đ và chị Lê Thị S thỏa thuận thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Huỳnh Phước Đ và chị Lê Thị S trình bày có 01 con chung tên Huỳnh Lê Ngọc H, sinh ngày 07/5/2017, do chị Lê Thị S trực tiếp nuôi khi ly hôn. Ghi nhận chị Lê Thị S không yêu cầu anh Huỳnh Phước Đ cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn cha, mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chưa thành niên; người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; trên cở sở lợi ích của con, cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con khi có căn cứ theo quy định tại Điều 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Về tài sản chung của vợ chồng: Anh Huỳnh Phước Đ và chị Lê Thị S trình bày không yêu cầu Tòa án xem xét, không giải quyết.

- Về nợ chung của vợ chồng: Anh Huỳnh Phước Đ và chị Lê Thị S trình bày không có, không giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) do anh Huỳnh Phước Đ và chị Lê Thị S tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005919 ngày 23/02/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sư.;
- VKSND huyện Mỏ Cày Nam;
- CCTHADS huyện Mỏ Cày Nam;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán

Đã ký

Đỗ Thúy Hằng